

KẾT LUẬN THANH TRA

Về hoạt động tài chính, ngân sách và các công trình xây dựng cơ bản tại Ủy ban nhân dân phường An Phú giai đoạn năm 2017 đến năm 2019

Thực hiện Quyết định số 12/QĐ-TTr ngày 08/6/2020 của Thanh tra thị xã An Khê v/v thanh tra việc thanh tra hoạt động tài chính - ngân sách và các công trình xây dựng cơ bản tại UBND phường An Phú giai đoạn năm 2017 đến năm 2019.

Từ ngày 16/6/2020 đến ngày 17/8/2020. Đoàn Thanh tra đã tiến hành làm việc với đơn vị được thanh tra. Thời kỳ thanh tra theo quyết định từ năm 2017 đến năm 2019.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 68/BC-ĐTTr ngày 04/9/2020 của Trưởng Đoàn thanh tra.

Chánh Thanh tra thị xã kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH ĐỐI TƯỢNG THANH TRA

Phường An Phú, được thành lập trên cơ sở Nghị định số 155/2003/NĐ-CP ngày 09/12/2003 của Chính Phủ về việc thành lập thị xã An Khê và huyện Đakpơ trong đó có phường An Phú; là đơn vị hành chính cấp xã loại II với tổng diện tích tự nhiên: 400,62 ha, gồm 11 Tổ dân phố. Tổng dân số trên địa bàn: 13.484 người. Tại địa phương gồm có: 01 trạm y tế, 01 trường tiểu học và 01 trung học cơ sở, 04 trường mầm non mẫu giáo. Gồm 12 tuyến đường BTXM với tổng là 1.507m.

Phường An Phú nằm chính trung tâm thương mại, dịch vụ của thị xã An Khê, trong những năm qua, kinh tế địa phương tăng trưởng, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, cơ sở hạ tầng được tăng cường, văn hóa xã hội có nhiều tiến bộ, đời sống nhân dân từng bước được cải thiện, bộ mặt đô thị có nhiều đổi mới; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, quốc phòng được tăng cường, hệ thống chính quyền được củng cố.

II. KẾT QUẢ THANH TRA HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NGÂN SÁCH PHƯỜNG VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN

1. Về thu, chi ngân sách

Theo quyết toán của đơn vị đã được thẩm định; kết quả thu, chi ngân sách năm 2017, 2018, 2019 (*theo bảng Phụ lục 1 đính kèm*).

- Năm 2017:

+ Tổng số thu: 6.340.942.386 đồng

+ Tổng số chi: 6.158.010.623 đồng

+ Kết dư cuối kỳ: 182.931.763 đồng

- Năm 2018:

- + Tổng số thu: 6.058.218.806 đồng
- + Tổng số chi: 5.844.238.569 đồng
- + Kết dư cuối kỳ: 213.980.237 đồng
- Năm 2019:
- + Tổng số thu: 7.942.122.264 đồng
- + Tổng số chi: 7.941.865.293 đồng
- + Kết dư cuối kỳ: 256.971 đồng

2. Thu, chi các quỹ công chuyên dùng (không cân đối ngân sách)

Trong 03 năm đơn vị thực hiện thu, chi các quỹ như sau: quỹ Đền ơn đáp nghĩa, quỹ Vì người nghèo, Quỹ an ninh quốc phòng, Quỹ Chăm sóc Người cao tuổi, Quỹ khuyến học, Quỹ Chữ thập đỏ. (theo bảng Phụ lục 2 đính kèm)

- Năm 2017:
 - + Tổng số dư các loại quỹ đầu kỳ: 149.614.150 đồng
 - + Tổng số thu các loại quỹ: 264.602.570 đồng
 - + Tổng số chi các loại quỹ: 257.705.520 đồng
 - + Tồn các loại quỹ cuối kỳ: 156.511.200 đồng
- Năm 2018:
 - + Tổng số dư các loại quỹ đầu kỳ: 156.511.200 đồng
 - + Tổng số thu các loại quỹ: 211.531.000 đồng
 - + Tổng số chi các loại quỹ: 167.229.500 đồng
 - + Tồn các loại quỹ cuối kỳ: 200.812.700 đồng
- Năm 2019:
 - + Tổng số dư các loại quỹ đầu kỳ: 200.812.700 đồng
 - + Tổng số thu các loại quỹ: 186.261.000 đồng
 - + Tổng số chi các loại quỹ: 196.461.300 đồng
 - + Tồn các loại quỹ cuối kỳ: 190.612.400 đồng

3. Thu, chi các quỹ tài chính khác

Trong 03 năm đơn vị thực hiện thu, chi các quỹ tài chính khác như sau: quỹ tiền điện hỗ trợ cho hộ nghèo, quỹ tiền sửa chữa nhà chính sách, quỹ thù lao ủy nhiệm thu, quỹ thu khác, thu thai sản (theo bảng Phụ lục 3 đính kèm). Chi tiết như sau:

- Năm 2017:
 - + Tổng số dư các loại quỹ đầu kỳ: 0 đồng
 - + Tổng số thu các loại quỹ: 244.037.503 đồng
 - + Tổng số chi các loại quỹ: 239.037.503 đồng
 - + Tồn các loại quỹ cuối kỳ: 5.000.000 đồng
- Năm 2018:

- + Tổng số dư các loại quỹ đầu kỳ: 5.000.000 đồng
- + Tổng số thu các loại quỹ: 155.385.460 đồng
- + Tổng số chi các loại quỹ: 152.182.536 đồng
- + Tồn các loại quỹ cuối kỳ: 8.202.924 đồng
- Năm 2019:
 - + Tổng số dư các loại quỹ đầu kỳ: 8.202.924 đồng
 - + Tổng số thu các loại quỹ: 63.233.640 đồng
 - + Tổng số chi các loại quỹ: 69.681.214 đồng
 - + Tồn các loại quỹ cuối kỳ: 1.755.350 đồng

4. Về thu vốn góp của dân để xây dựng đường giao thông, nhà văn hóa TDP

Trong thu ngân sách được hưởng theo phân cấp có nguồn thu đóng góp của dân để xây dựng đường bê tông xi măng và trụ sở thôn, làng. Kết quả thu (năm 2017, 2018, 2019) như sau:

Đơn vị tính: đồng

Năm	Khoản	Vốn góp xây dựng đường BTXM & nhà văn hóa TDP
2018		594.545.000
2019		572.285.000
Cộng		1.166.830.000

5. Về chi xây dựng cơ bản

Trong chi ngân sách phường năm 2017, 2018, 2019 (các nguồn ngân sách cấp trên bổ sung và nguồn đóng góp của dân) có khoản chi xây dựng cơ sở hạ tầng. Theo báo cáo quyết toán, trong kỳ Ủy ban nhân dân phường đã tổ chức thi công, thực hiện thanh toán các công trình xây dựng cơ bản như sau: (*theo bảng Phụ lục 4 đính kèm*)

- Tổng giá trị tất cả các công trình: 2.459.116.000 đồng
- Tổng giá trị đã thanh toán: 2.459.116.000 đồng

Đến ngày 31/12/2019 nợ phải trả về xây dựng cơ bản tại phường là: 0 đồng (*trong đó: vốn góp của dân 0 đồng; vốn góp của nhân dân tự làm 0 đồng; đòn bẩy ngân sách cấp trên hỗ trợ 0 đồng*).

III. NHẬN XÉT

1. Về thu, chi tài chính, ngân sách

Năm 2017, 2018, 2019 Ủy ban nhân dân phường đã có nhiều tích cực trong thực hiện nhiệm vụ thu - chi ngân sách, phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; đơn vị đã sử dụng nguồn vốn ngân sách và huy động vốn góp của dân nhằm đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, phục vụ tốt các nhiệm vụ của địa phương.

Bộ phận kế toán tài chính - ngân sách đã xác lập, bảo quản, lưu trữ chứng từ, tài liệu kế toán theo quy định của Luật kế toán năm 2015 và Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về việc “Hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp”.

a) *Về thu ngân sách:* Số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp năm 2017 - 2018 - 2019, kế toán đơn vị có lập thủ tục đối chiếu với Kho bạc (theo định kỳ) về các khoản thu theo mục lục ngân sách. Số quyết toán thu hàng năm khớp đúng với số liệu được theo dõi tại Kho bạc.

Biên lai thu tiền đối với các khoản tiền phạt, thu khác, các khoản đóng góp trong dân... được đơn vị lưu giữ đầy đủ theo thứ tự, có bảng kê theo dõi và hàng năm có quyết toán biên lai với phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã.

Ủy ban nhân dân phường có tổ chức kiểm tra, rà soát khoản thu đóng góp của dân để xây dựng cơ sở hạ tầng tại địa phương. Khi thu tiền đóng góp của dân, chính quyền địa phương có phối hợp với mặt trận, các đoàn thể để thực hiện.

b) *Về chi ngân sách:*

Trong chi thường xuyên (năm 2017 - 2018 - 2019), Ủy ban nhân dân phường đã thực hiện việc phân bổ ngân sách cho các tổ chức, đoàn thể theo dự toán đầu năm; khi làm thủ tục chi, kế toán có xác lập chứng từ. Tuy nhiên, qua thanh tra đã phát hiện một số tồn tại, thiếu sót:

Năm 2018, đơn vị thực hiện chi tiếp khách không đúng quy định theo Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06/01/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (nay được thay thế bởi Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính) với số tiền: 5.000.000 đồng (phiếu chuyển khoản số 485 chi tiếp khách ngày 16/4/2018).

2. Về chi xây dựng cơ sở hạ tầng ở địa phương

Đoàn Thanh tra đã tổ chức đi kiểm tra thực tế 04 công trình xây dựng do UBND phường An Phú đầu tư. Kết quả kiểm tra như sau:

2.1. Công trình trồng cây xanh trên tuyến đường Đỗ Trạc

- Công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án: Cơ bản đảm bảo theo quy định hiện hành.

- Công tác đấu thầu: Công tác đấu thầu cơ bản đảm bảo trình tự, thủ tục đấu thầu theo Luật Đầu thầu năm 2013; tuy nhiên còn một số hạng chế như: Công tác đăng tải thông báo mời thầu và thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu chưa được đăng tải lên hệ thống đấu thầu quốc gia, chưa tuân thủ theo khoản 1, Điều 8 Luật Đầu thầu; tại khoản 5 Điều 1 Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu ghi thời gian thi công 50 ngày (từ ngày 06/11/2019 đến ngày 26/12/2019) chưa đảm bảo theo hồ sơ dự toán được duyệt (thời gian duy trì cây xanh 03 tháng).

- Công tác trồng, chăm sóc cây xanh:

+ Căn cứ quyết định số 1735/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND thị xã về việc phê duyệt dự toán trồng cây đường Đỗ Trạc thì tổng số lượng trồng cây dâu nước là 133 cây, tuy nhiên qua kiểm tra trên tuyến đã trồng 112 cây, điều chỉnh qua trồng trên đường Nguyễn Du 11 cây, đường Lê Duẩn nối dài (trước cổng trường tiểu học Ngô Mây) 10 cây; qua kiểm tra có một số cây mới trồng bổ sung chưa đảm bảo xanh tốt theo dự toán được duyệt, đề nghị chủ đầu tư và đơn vị thi công tiếp tục chăm sóc đảm bảo theo yêu cầu.

- Công tác nghiệm thu phê duyệt quyết toán vốn đầu tư:

+ Công tác nghiệm thu:

Qua kiểm tra công tác nghiệm thu thanh toán chưa đảm bảo theo quy định, vì theo Quyết định phê duyệt dự toán thì khi trồng phải chăm sóc 3 tháng, tuy nhiên khi chưa hết thời gian chăm sóc đã nghiệm thu thanh toán hết giá trị dự toán công trình; công trình chưa được bàn giao cho đơn vị sử dụng để theo dõi và tiếp tục chăm sóc.

+ Công tác phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Đến thời điểm kiểm tra công trình chưa phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, vì vậy chưa đảm bảo theo Điều 21 Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (thời gian nộp hồ sơ phê duyệt quyết toán đối với dự án nhóm C là 03 tháng tính từ ngày ký biên bản bàn giao đưa công trình của dự án vào sử dụng). Đề nghị chủ đầu tư đề nghị cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quyết toán theo quy định.

2.2. Công trình trồng cây xanh trên tuyến đường Phan Chu Trinh

- Công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án: Cơ bản đảm bảo theo quy định hiện hành.

- Công tác đấu thầu: Công tác đấu thầu cơ bản đảm bảo trình tự, thủ tục đấu thầu theo Luật Đấu thầu năm 2013; tuy nhiên còn một số hạng chế như: Công tác đăng tải thông báo mời thầu và thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu chưa được đăng tải lên hệ thống đấu thầu quốc gia, chưa tuân thủ theo khoản 1, Điều 8 Luật Đấu thầu; tại khoản 5 Điều 1 Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu ghi thời gian thi công 90 ngày, tuy nhiên trong hợp đồng thi công lại điều chỉnh thời gian thi công là 50 ngày (từ ngày 06/11/2019 đến ngày 26/12/2019) chưa đảm bảo theo hồ sơ dự toán được duyệt (thời gian duy trì cây xanh 03 tháng).

- Công tác trồng, chăm sóc cây xanh:

+ Căn cứ quyết định số 1734/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND thị xã về việc phê duyệt dự toán trồng cây đường Phan Chu Trinh thì tổng số lượng trồng cây dầu nước là 95 cây, qua kiểm tra trên tuyến đã trồng đủ số lượng 95 cây, tuy nhiên có một số cây chết đơn vị thi công mới vừa trồng lại nên cây bị rụng lá đề nghị tiếp tục chăm sóc đảm bảo theo dự toán được duyệt.

+ Công tác nghiệm thu phê duyệt quyết toán vốn đầu tư:

Công tác nghiệm thu: Qua kiểm tra công tác nghiệm thu thanh toán chưa đảm bảo theo quy định, vì theo Quyết định phê duyệt dự toán thì khi trồng phải chăm sóc 3 tháng, tuy nhiên khi chưa hết thời gian chăm sóc đã nghiệm thu thanh toán hết giá trị dự toán công trình; công trình chưa được bàn giao cho đơn vị sử dụng để theo dõi và tiếp tục chăm sóc.

Công tác phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Đến thời điểm kiểm tra công trình chưa có phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Vì vậy chưa đảm bảo theo Điều 21 Thông tư 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (thời gian nộp hồ sơ phê duyệt quyết toán đối với dự án nhóm C là 03 tháng tính từ ngày ký biên bản bàn giao đưa công trình của dự án vào sử dụng). Đề nghị chủ đầu tư đề nghị cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quyết toán theo quy định.

2.3. Công trình trồng cây xanh trên tuyến đường Nguyễn Trung Trực

- Công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án: Cơ bản đảm bảo theo quy định hiện hành.

- Công tác đấu thầu: Công tác đấu thầu cơ bản đảm bảo trình tự, thủ tục đấu thầu theo Luật Đấu thầu năm 2013; tuy nhiên còn một số hạng chế như: Công tác đăng tải thông báo mời thầu và thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu chưa được đăng tải lên hệ thống đấu thầu quốc gia, vi phạm khoản 1, Điều 8 Luật Đấu thầu.

- Công tác trồng, chăm sóc cây xanh:

+ Căn cứ quyết định số 3111/QĐ-UBND ngày 26/11/2019 của Chủ tịch UBND thị xã về việc phê duyệt dự toán trồng cây đường Nguyễn Trung Trực thì tổng số lượng trồng cây Sao đen là 71 cây, qua kiểm tra trên tuyến đã trồng đủ số lượng 71 cây, tuy nhiên có một số cây chết đơn vị thi công mới vừa trồng lại nên cây bị rụng lá đề nghị tiếp tục chăm sóc đảm bảo theo dự toán được duyệt.

+ Công tác nghiệm thu phê duyệt quyết toán vốn đầu tư:

Công tác nghiệm thu: Qua kiểm tra công tác nghiệm thu thanh toán chưa đảm bảo theo quy định, vì theo Quyết định phê duyệt dự toán thì khi trồng phải chăm sóc 3 tháng, tuy nhiên khi chưa hết thời gian chăm sóc đã nghiệm thu thanh toán hết giá trị dự toán công trình.

Công tác phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Đảm bảo theo quy định.

2.4. Công trình đường Phan Bội Châu (đoạn từ Lê Duẩn đến Phan Chu Trinh).

- Công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án: Cơ bản đảm bảo theo quy định hiện hành.

- Công tác đấu thầu: Đảm bảo theo quy định.

- Công tác tổ chức thi công xây dựng: Qua kiểm tra hồ sơ và thực tế tại công trình; công trình thi công cơ bản đảm bảo theo yêu cầu.

- Công tác nghiệm thu phê duyệt quyết toán vốn đầu tư: Cơ bản theo quy định.

IV. KIẾN NGHỊ XỬ LÝ

Từ kết quả thanh tra và nhận xét trên, Chánh Thanh tra thị xã kiến nghị Chủ tịch UBND thị xã yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường An Phú, Trưởng phòng Quản Lý đô thị thị xã thực hiện các biện pháp xử lý sau:

1. Yêu cầu Chủ tịch UBND phường An Phú tổ chức họp kiểm điểm trách nhiệm và kiểm điểm rút kinh nghiệm để chấn chỉnh, khắc phục những sai sót, hạn chế trong việc thực hiện dự án đầu tư và chi tiếp khách không đúng quy định như đã nêu ở phần nhận xét trên.

Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 24/1999/NĐ-CP ngày 16/4/1999 của Chính Phủ “v/v ban hành quy chế tổ chức huy động, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân để xây dựng cơ sở hạ tầng của xã, phường, thị trấn”; Luật ngân sách năm 2015, Luật kế toán năm 2015; Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc “Hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp”; và các văn bản pháp luật có liên quan đến lĩnh vực Tài chính - Ngân sách, quản lý dự án đầu tư xây dựng.

Định kỳ hằng năm phải tổ chức công khai, minh bạch việc mua sắm tài sản công và xây dựng cơ bản; công khai minh bạch về tài chính - ngân sách; việc huy động, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của dân; thực hiện các biện pháp tiết kiệm trong chi phí khác theo Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính Phủ

v/v Ban hành Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân.

2. Yêu cầu Trưởng phòng Quản lý đô thị xây dựng kế hoạch kiểm tra, đề xuất phương án quản lý đảm bảo chất lượng cây đã trồng và tiếp tục chăm sóc cây xanh phát triển tốt khi hết thời gian bảo hành.

3. Về xử lý tài chính:

Thu hồi số tiền chi tiếp khách không đúng quy định nộp vào ngân sách nhà nước khi có quyết định của Chánh Thanh tra thị xã. Số tiền phải thu hồi: 5.000.000 đồng.

Trên đây là nội dung kết luận thanh tra về hoạt động tài chính, ngân sách và các công trình xây dựng cơ bản tại Ủy ban nhân dân phường An Phú giai đoạn năm 2017 đến năm 2019, Chánh Thanh tra thị xã kính trình Chủ tịch UBND thị xã xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TT Thị ủy;
- TT HĐND thị xã;
- CT, PCT UBND thị xã;
- VP HĐND-UBND thị xã;
- Phòng TC-KH thị xã;
- Thanh tra thị xã;
- Phòng Nội vụ thị xã;
- Phòng Quản lý Đô thị thị xã;
- UBND phường An Phú;
- Đoàn thanh tra;
- Lưu: VT, ĐTTr.



Nguyễn Trần Quốc Tuấn



PHỤ LỤC 1

(Ban hành kèm theo Kết luận Số 18/KL-TTr ngày 14/9/2020 của Chánh Thanh tra thị xã)

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
+ Thu ngân sách:			
Trong đó:			
- Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp	6.340.942.386	6.058.218.806	7.942.122.264
- Bổ sung từ ngân sách cấp trên	2.531.962.677	2.558.369.219	2.329.556.759
- Thu chuyển nguồn	3.437.760.000	2.918.745.000	5.267.949.000
- Thu kết dư	360.604.212	398.172.824	130.636.268
	10.615.497	182.931.763	213.980.237
+ Chi ngân sách:			
Trong đó:			
- Chi đầu tư phát triển	6.158.010.623	216.191.000	268.652.000
- Chi thường xuyên		5.509.726.701	5.427.069.301
- Chi dự phòng			7.421.057.293
- Chi từ nguồn để lại quản lý qua ngân sách			
- Chi chuyển nguồn	398.172.824	130.536.268	514.038.000
- Chi nộp ngân sách cấp trên	33.920.098	17.981.000	6.770.000
Kết dư cuối kỳ	182.931.763	213.980.237	256.971



PHỤ LỤC 2

(Ban hành kèm theo Kết luận Số 18/KL-TTr ngày 14/9/2020 của Chánh Thanh tra thị xã)

Đơn vị tính: đồng

Năm	Loại quỹ	Số dư ĐK	Thu	Chi	Số dư CK
	2017	149.614.150	264.602.570	257.705.520	156.511.200
-	Đền ơn đáp nghĩa	41.535.000	46.790.000	56.312.500	32.012.500
-	Vì người nghèo	37.525.600	44.858.000	42.500.000	39.883.600
-	Quỹ an ninh quốc phòng	8.884.450	50.810.570	59.695.020	0
-	Quỹ Chăm sóc NCT	10.974.600	69.492.000	62.398.000	18.068.600
-	Quỹ khuyến học	25.951.500	34.540.000	26.100.000	34.391.500
-	Quỹ Chữ thập đỏ	24.743.000	18.112.000	10.700.000	32.155.000
	2018	156.511.200	211.531.000	167.229.500	200.812.700
-	Đền ơn đáp nghĩa	32.012.500	45.510.000	39.866.500	37.656.000
-	Vì người nghèo	39.883.600	64.994.000	28.753.000	76.124.600
-	Quỹ chăm sóc NCT	18.068.600	56.272.000	63.710.000	10.630.600
-	Quỹ khuyến học	34.391.500	27.786.000	23.900.000	38.277.500
-	Quỹ Chữ thập đỏ	32.155.000	16.969.000	11.000.000	38.124.000
	2019	200.812.700	186.261.000	196.461.300	190.612.400
-	Đền ơn đáp nghĩa	37.656.000	40.926.000	40.831.300	37.750.700
-	Vì người nghèo	76.124.600	45.347.000	58.900.000	62.571.600
-	Quỹ Chăm sóc NCT	10.630.600	55.634.000	52.230.000	14.034.600
-	Quỹ khuyến học	38.277.500	27.767.000	32.800.000	33.244.500
-	Quỹ Chữ thập đỏ	38.124.000	16.587.000	11.700.000	43.011.000



PHỤ LỤC 3

(Ban hành kèm theo Kết luận Số 18/KL-TTr ngày 14/9/2020 của Chánh Thanh tra thị xã)

Đơn vị tính: đồng

Năm	Loại quỹ	Số dư ĐK	Thu	Chi	Số dư CK
	2017	0	244.037.503	239.037.503	5.000.000
- Tiền điện hỗ trợ cho hộ nghèo		0	26.607.000	26.607.000	0
- Tiền sửa chữa nhà chính sách		0	150.000.000	150.000.000	0
- Thu lao UNT		0	10.349.903	10.349.903	0
- Thu khác, thu thai sản		0	57.116.600	52.116.600	5.000.000
	2018	5.000.000	155.385.460	152.182.536	8.202.924
- Tiền điện hỗ trợ cho hộ nghèo		0	12.348.000	12.348.000	0
- Thu khác		5.000.000	0	3.244.650	1.755.350
- Thu lao UNT		0	16.369.772	9.922.198	6.447.574
- Tiền thai sản		0	6.667.688	6.667.688	0
- Tiền sửa chữa nhà chính sách		0	120.000.000	120.000.000	0
	2019	8.202.924	63.233.640	69.681.214	1.755.350
- Tiền điện hỗ trợ cho hộ nghèo		0	19.698.000	19.698.000	0
- Thu khác		1.755.350	3.000.000	3.000.000	1.755.350
- Thu lao UNT		6.447.574	11.192.740	17.640.314	0
- Tiền thai sản		0	29.342.900	29.342.900	0



PHỤ LỤC 4

(Ban hành kèm theo Kết luận Số 18/KL-TTr ngày 14/9/2020 của Chánh Thanh tra thị xã)

Đơn vị tính: đồng

Tên công trình	Năm khởi công	Tổng giá trị công trình	Giá trị đã thanh toán	Số còn lại chưa thanh toán
1.Nền đường, cống thoát nước trước BHXH	2015	86.679.000	86.679.000	0
2. Nhà văn hóa TDP 12	2017	171.935.000	171.935.000	0
3. Sửa chữa các tuyến đường hư hỏng	2017	68.512.000	68.512.000	0
4. Hẻm 01 Đỗ Trạc, hẻm 182 Ngô Thị Nhậm, Hẻm Nguyễn Nhạc	2018	124.707.000	124.707.000	0
5. Sửa chữa các tuyến đường hư hỏng	2018	43.945.000	43.945.000	0
6.Sửa chữa đường Phan Bội Châu(đoạn Lê Duẩn đến Phan Chu Trinh)	2019	577.534.000	577.534.000	0
7. Trồng cây Dáng Hương đường Phan Chu Trinh	2019	506.234.000	506.234.000	0
8. Trồng cây dầu nước đường Đỗ Trạc	2019	587.083.000	587.083.000	0
9. Trồng cây Sao đen đường Nguyễn Trung Trực	2019	292.487.000	292.487.000	0
Cộng giá trị:		2.459.116.000	2.459.116.000	0